

Bản án số: 18/2021/HSST-CTN
Ngày 30-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Hà
- *Thẩm phán:* Bà Đinh Thị Như Phượng
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Đông Hải – Phó hiệu trưởng Trường trung học phổ thông Pleiku, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Ông Võ Hoàng – Cán bộ hưu trí.

Ông Trần Minh Đức – Cán bộ hưu trí.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Long – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:*
Ông Võ Thế Dân – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số ngày 08/2021/TLST-CTN-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-HS-CTN ngày 13 tháng 7 năm 2021 đối với:

Bị cáo: S; sinh năm: Theo Kết luận giám định số 4719/C09B ngày 17-9-2020 của Phân hiệu Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh), thì tính đến ngày phạm tội bị cáo S đã 14 năm 1 tháng tuổi; nơi cư trú: Làng K, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Bana; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; con ông U (chết) và bà: Kh (chết).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14-6-2021. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Anh R; địa chỉ: Làng K, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người bào chữa: Ông Thiệu Hữu M- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai; địa chỉ: 46 Lê Thánh Tôn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Bị hại: Cháu B; sinh ngày: Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 164/C09C-Đ3 ngày 04/02/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng, kết luận: Xác định độ tuổi tại thời điểm ngày 15-5-2020 (ngày bị xâm hại) là 3 năm 9 tháng; nơi cư trú: Làng K, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà B; địa chỉ: Làng K, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Hoàng Kim L - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai; địa chỉ: 46 Lê Thánh Tôn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh R; địa chỉ: Làng K, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người làm chứng: Cháu Kh; địa chỉ: Làng K, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của người làm chứng:* Byurt; địa chỉ: Làng K, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác: Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người phiên dịch: Bà Nay H'Hyan; địa chỉ: xã An Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15/5/2020, S đi đến nhà Rk tại Làng K, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai chơi. Đến nơi S thấy cháu B (con gái của Rk) đang ngồi chơi một mình ở hiên nhà thì nảy sinh ý định thực hiện hành vi giao cấu với cháu B nên nói cháu B “*Đi ngủ đi*”, rồi S cầm tay cháu B dẫn vào nhà lều ở vườn của nhà Rk. Khi vào trong lều, S kéo quần mình và quần của cháu B xuống, S nói cháu B nằm ngửa ra mặt đất, rồi S nằm lên phía trên người cháu B và thực hiện hành vi hiếp dâm cháu B nhưng vì âm hộ của cháu B còn nhỏ nên S không đưa dương vật vào được mà chỉ cọ quẹt bên ngoài âm hộ, lúc này cháu B thấy đau ở âm hộ nhưng vì sợ S nên B không phản ứng. Khi S đang cố đưa dương vật của mình vào âm hộ của cháu B thì có cháu Kh (Sinh năm: 2013. Trú tại: Làng K, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai) đến và thấy S đang nằm trên người cháu B, S liền bảo cháu Kh: “*Đi chỗ khác chơi*”, rồi đứng dậy kéo quần của cháu B lên nói B ra ngoài chơi với Kh và dặn B không được kể sự việc trên cho ai biết. Sau đó, S tự dùng tay kích thích dương vật xuất tinh xuống mặt đất rồi đi về nhà.

Kết quả xác định hiện trường: Hiện trường xảy ra tại nhà ông Rk, thuộc Làng K, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai. Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai đã tiến hành khám nghiệm hiện trường theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 97/20/TD ngày 27/5/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận đối với cháu B: “*Toàn thân không có dấu vết thương tích; Màng trinh không rách, giãn nhẹ, không phù nề, không xung huyết; Các bộ phận khác bình thường*”, căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT của Bộ y tế thì không có mục hướng dẫn xếp loại tỉ lệ thương tật tổn hại sức khỏe và xâm hại tình dục.

Đồ vật có liên quan: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 1 (một) quần tây màu xanh đậm; 1 áo thun màu trắng. Ngày 24-10-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là bị can S.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo S và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại 1 con heo cùng với số tiền 1.000.000 đồng và phạt cúng theo phong tục. Hiện đại diện hợp pháp bị hại là ông Râk không yêu cầu bị can bồi thường gì và có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can.

Tại Bản cáo trạng số 34/CT-VKS-P2 ngày 18-3-2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo S về tội **“Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”** quy định tại điểm c khoản 3 điều 142 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên khẳng định việc truy tố là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 điều 142, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 91, điều 101 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 8-9 năm tù.
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.
- Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.
- Người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai người làm chứng, lời khai của bị hại và các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 12 giờ ngày 15-5-2020, tại nhà lều của anh Rk thuộc Làng K, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai, bị cáo S lợi dụng cháu B còn nhỏ tuổi chưa đủ khả năng tự bảo vệ bản thân và khả năng nhận thức còn hạn chế, nên đã thực hiện hành vi hiếp dâm đối với cháu B, tính đến ngày bị cáo hiếp dâm, cháu B mới 3 năm 9 tháng tuổi. Do đó, Hội đồng xét xử xác định bị cáo S phạm tội **“Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”**, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 3 Điều 142 của Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng; đối tượng bị cáo xâm hại là trẻ em dưới 10 tuổi, bị hại còn chưa phát triển đầy đủ về thể chất cũng như nhận thức chưa hoàn thiện. Việc bị xâm hại tình dục khi còn quá nhỏ không những gây ra những tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, mà còn gây ra thương tổn sâu sắc về tinh thần, ảnh hưởng đến quá trình trưởng thành của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, xâm phạm đến sức khỏe, quyền bất khả xâm phạm về tình dục, danh dự, nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo

vệ, để lại hậu quả nặng nề về tâm, sinh lý cho bị hại, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, nên hành vi đó của bị cáo phải bị trừng phạt một cách nghiêm khắc để không chỉ răn đe đối với hành vi phạm tội của bị cáo mà còn để phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng cần xem xét thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới chỉ mới 14 năm 1 tháng tuổi, nên bản thân bị cáo cũng có hạn chế về năng lực nhận thức và hành vi của lứa tuổi mới lớn, bị cáo còn là người dân tộc thiểu số, cha mẹ đã chết, sống với anh chị ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Sau khi phạm tội gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, được gia đình bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo luôn thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, cần áp dụng Điều 91, Điều 101; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo S và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại 1 con heo cùng với số tiền 3.000.000 đồng và phạt cúng theo phong tục. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Do bị cáo là trẻ em, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo S phạm tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo S 6 năm 6 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 14-6-2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về án phí:

Bị cáo S được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa; người bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng
- VKSND cấp cao Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Gia Lai;
- VP cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THA dân sự tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo,
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVÀ, TGD&NCTN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Hà

